

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ  
PHƯỚC AN  
☎✉

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---000---

Số: ~~50/2025~~/CV-CPPA  
V/v Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN 6  
tháng đầu năm 2025 lỗ so cùng kỳ năm  
2024.

Đắk Lắk, ngày 03 tháng 10 năm 2025

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần cà phê Phước An
- Mã chứng khoán: CPA
- Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 26, Xã Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

**Nội dung thông tin công bố:**

Căn cứ Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2024. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 lỗ 2.337.969.675 đồng so với cùng kỳ năm 2023 lỗ 1.994.913.080 đồng, tương đương lỗ tăng 17%.

Chỉ tiêu	6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025	6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2024	Tăng (+)/ giảm (-)	Tỷ lệ (%)
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.506.462.073	12.936.690.725	(6.430.228.652)	-50%
2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(5.335.054.598)	(10.684.528.226)	5.349.473.628	-50%
<b>3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.171.407.475</b>	<b>2.252.162.499</b>	<b>(1.080.755.024)</b>	<b>-48%</b>
4. Doanh thu hoạt động tài chính	10.387.245	74.540.224	(64.152.979)	-86%
5. Chi phí tài chính	(1.448.630.135)	(1.557.363.149)	108.733.014	-7%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>(1.448.630.135)</i>	<i>(1.557.363.149)</i>	<i>108.733.014</i>	<i>-7%</i>
6. Chi phí bán hàng	(206.381.047)	(221.644.057)	15.263.010	-7%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(385.692.194)	(3.241.292.705)	2.855.600.511	-88%
<b>8. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(858.908.656)</b>	<b>(2.693.597.188)</b>	<b>1.834.688.532</b>	<b>-68%</b>
9. Thu nhập khác	391.888.535	715.180.394	(323.291.859)	-45%
10. Chi phí khác	(1.870.949.554)	(16.496.286)	(1.854.453.268)	11.242%
<b>11. (Lỗ) lợi nhuận khác</b>	<b>(1.479.061.019)</b>	<b>698.684.108</b>	<b>(2.177.745.127)</b>	<b>-312%</b>
<b>12. Tổng lỗ kế toán trước thuế</b>	<b>(2.337.969.675)</b>	<b>(1.994.913.080)</b>	<b>(343.056.595)</b>	<b>17%</b>
<b>14. Lỗ thuần sau thuế TNDN</b>	<b>(2.337.969.675)</b>	<b>(1.994.913.080)</b>	<b>(343.056.595)</b>	<b>17%</b>

Công ty Cổ Phần cà phê Phước An giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm mạnh 50% so với cùng kỳ, tương ứng giảm hơn 6,43 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do giá cà phê trong nước biến động mạnh trong 6 tháng đầu năm 2025, có thời điểm giảm sâu, ảnh hưởng trực tiếp đến giá bán. Cùng với đó, thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, sức mua yếu, dẫn đến sản lượng tiêu thụ giảm





đáng kể so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí khác tăng đột biến từ 16.496.286 đồng lên 1.870.949.554 đồng, tương ứng tăng 1.854.453.268 đồng, tăng 11.242% so cùng kỳ. Nguyên nhân là do Công ty thực hiện cưa bỏ và thanh lý số lượng lớn cây bơ không hiệu quả kinh tế nhằm tái cơ cấu diện tích và tập trung nguồn lực cho cây trồng chủ lực. Chi phí thanh lý được hạch toán vào chi phí khác, làm tăng lỗ trong kỳ.

Trên đây là báo cáo giải trình của Công ty về lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 lỗ tăng 17% so với cùng kỳ năm 2024.

Công ty kính báo cáo để UBCK nhà nước và Sở GDCK Hà nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PHƯỚC AN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Huyền Trâm*

